

Xu hướng và mô hình đào tạo nhân lực báo chí, truyền thông hiện đại và gợi ý cho Việt Nam

TS. NGUYỄN ĐỨC HẠNH

Học viện Báo chí và Tuyên truyền; Email: hanhnguyenajc@gmail.com

Nhận ngày 16 tháng 5 năm 2025; chấp nhận đăng tháng 7 năm 2025.

Tóm tắt: Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ báo chí, truyền thông là một bộ phận của chiến lược phát triển nguồn nhân lực quốc gia, nhằm đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao về lĩnh vực báo chí, truyền thông cả trong phạm vi ngành, địa phương cũng như quốc gia và quốc tế. Bài viết phân tích xu hướng và những yêu cầu mới đối với đào tạo, bồi dưỡng nhân lực báo chí, truyền thông trong bối cảnh chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa, tác giả đề xuất một số định hướng về đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ làm công tác báo chí, truyền thông đáp ứng yêu cầu phát triển nền báo chí chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại ở Việt Nam hiện nay.

Từ khóa: đào tạo, bồi dưỡng báo chí hiện đại; chuyển đổi số; truyền thông tích hợp, đa nền tảng; nhà báo kiến tạo xã hội; nhà báo đa năng.

Abstract: The training and professional development of journalism and media personnel is a key component of the national human resources development strategy. It aims to meet the demand for high-quality human resources in journalism and communication at sectoral, local, national, and international levels. This article analyzes current trends and new demands in journalism and media training within the context of digital transformation, international integration, and globalization. The author proposes several directions for training and developing media professionals to meet the requirements of building a professional, humanistic, and modern journalism landscape in Vietnam today.

Keywords: modern journalism training and development; digital transformation; integrated, multi-platform media; socially constructive journalism; multi-skilled journalists.

1. Bối cảnh mới và yêu cầu đặt ra đối với hoạt động báo chí, truyền thông

Chuyển đổi số, hội nhập quốc tế và toàn cầu hóa đang làm thay đổi sâu sắc cách thức sản xuất, lan truyền và tiếp nhận thông tin. Sự phát triển của mạng xã hội, trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data) và truyền thông di động tạo nên môi trường truyền thông đa nền tảng, phi tập trung và phản hồi tức thời. Theo UNESCO (2022), hơn 60% người dân toàn cầu tiếp cận thông tin qua các nền tảng số, mạng xã hội thay vì báo chí truyền thống.

Trong bối cảnh đó, báo chí không chỉ còn là kênh truyền thông đơn chiều truyền thống, mà trở thành một phần của hệ sinh thái thông tin đa chiều, đa nền tảng và phản hồi liên tục. Điều này buộc nhà báo phải thích nghi với những yêu cầu mới về kỹ năng, tốc độ, tính xác thực và vai trò xã hội của mình. Hoạt động báo chí nói riêng, truyền thông nói chung đang trải qua một cuộc tái cấu trúc sâu rộng, cả về phương thức tác nghiệp lẫn mô hình tổ chức và nội dung. Việc chuyển đổi từ báo chí truyền thống sang báo chí số, truyền thông tích

hợp (integrated media) và truyền thông đa nền tảng đòi hỏi một đội ngũ cán bộ báo chí vừa có năng lực chuyên môn vững vàng, vừa linh hoạt trong khai thác công nghệ và tư duy truyền thông hiện đại. Yêu cầu đối với đội ngũ cán bộ báo chí, truyền thông ngày nay không chỉ dừng lại ở khả năng tác nghiệp thuần túy, mà còn phải hội đủ năng lực công nghệ, chuyên sâu, đa năng, tư duy phản biện, trách nhiệm đạo đức xã hội và vai trò kiến tạo. Việc xây dựng đội ngũ này cần được đặt trong chiến lược đào tạo báo chí, truyền thông quốc gia một cách bài bản, bền vững, linh hoạt và tiên tiến.

Trong môi trường truyền thông số, đội ngũ nhà báo phải mang những đặc điểm của người "sáng tạo nội dung đa nền tảng" (multi-platform content creator). Yêu cầu đặt ra hiện nay đối với nhà báo, nhà truyền thông là phải có tư duy số, khả năng thích ứng với thay đổi nhanh chóng của xu hướng truyền thông toàn cầu, phải tích hợp vai trò nhà báo, nhà quay phim, biên tập, thiết kế đồ họa, chỉnh sửa kỹ thuật âm thanh, video... đồng thời vận dụng các công cụ số như AI, big data, livestream, podcast, infographic để trên cùng một đối tượng tin tức có thể tạo nhiều định dạng thông tin. Điều này có nghĩa, nhà báo hiện đại là người đa nhiệm và đa năng. Họ không chỉ viết, mà còn quay phim, dựng hình, thiết kế đồ họa, làm podcast, livestream... Trên thực tế, các toà soạn hiện nay đều đang chuyển mạnh sang mô hình "phóng viên đa phương tiện" (multimedia journalist), yêu cầu mỗi phóng viên có thể tác nghiệp từ đầu đến cuối trên một tác phẩm truyền thông. Như vậy, đòi hỏi nhà báo phải là người làm chủ công nghệ, có khả năng sử dụng các công cụ phân tích dữ liệu, AI hỗ trợ viết tin, công cụ kiểm chứng thông tin (fact-checking), ứng dụng bảo mật thông tin số.

Nhà báo, nhà truyền thông hiện đại không chỉ là người truyền tải thông tin mà còn đóng vai trò nhà phê phán, định hướng nhận thức, góp phần kiến tạo xã hội. Vì vậy, nhà báo cần có tư duy toàn cầu và năng lực liên ngành. Báo chí hiện đại không chỉ đưa tin, mà còn phân tích, lý giải và bình luận các vấn đề kinh tế, môi trường, xã hội, văn hóa... dưới lăng kính hội nhập quốc tế. Đây chính là mô

hình nhà báo, nhà truyền thông "kiến tạo xã hội" - "journalism of solutions" hay "socially constructive journalism" trong đó thông tin được sàng lọc, liên kết và phân tích để mang tới những giá trị chung thay vì chỉ cố gắng đưa tin nhanh, điều này góp phần xây dựng đối thoại văn hoá, đối chiếu thông tin trong không gian số và đồng hành với công chúng trong việc giải quyết các vấn đề xã hội một cách công tâm, trung thực, không chạy theo tin giả, tin giật gân hoặc phán xét nông cạn. Thực tiễn báo chí, truyền thông hiện đại ngày nay cho thấy nhiều tổ chức báo chí quốc tế đang đề cao mô hình nhà báo, nhà truyền thông kiến tạo xã hội. Trong đó, nhà báo không chỉ phản ánh thực trạng, mà còn góp phần tìm kiếm giải pháp, định hướng nhận thức xã hội, thúc đẩy sự thay đổi tích cực. Mô hình này đòi hỏi nhà báo không chỉ có năng lực chọn lọc và tổ chức thông tin theo hướng giải pháp, đối thoại thay vì chỉ đưa tin tiêu cực mà còn phải tích hợp góc nhìn nhân văn, liên ngành và phê phán xã hội, đồng thời thực hành đạo đức nghề nghiệp nghiêm túc, tôn trọng tính đa dạng và công bằng thông tin. Tổ chức UNESCO trong báo cáo Global Trends in Freedom of Expression 2022 nhấn mạnh: "Nhà báo hiện đại cần một bộ kỹ năng giao thoa giữa nghề, công nghệ và đạo đức xã hội". Các yêu cầu bao gồm: kiến thức liên ngành: kinh tế, môi trường, văn hóa, khoa học công nghệ...; kỹ năng tích hợp: viết, quay, dựng, dịch, tư duy logic và sáng tạo; nhận thức phê phán và khả năng đối chiếu thông tin; Thái độ nghiêm túc với xã hội, có trách nhiệm với công chúng⁽¹⁾.

2. Về xu hướng và mô hình đào tạo báo chí hiện đại

Việc đào tạo nhân lực báo chí, truyền thông hiện đại đòi hỏi các cơ sở đào tạo phải tập trung vào hướng báo chí tích hợp. Tại Hoa Kỳ và châu Âu, nhiều trường báo chí đã chuyển từ đào tạo chuyên biệt (viết, phát thanh, truyền hình) sang mô hình tích hợp. Ở Đại học Missouri (Mỹ), sinh viên báo chí hiện nay được đào tạo kỹ năng sản xuất nội dung trên cả văn bản, hình ảnh, âm thanh, video và nền tảng mạng xã hội trong cùng một chương trình⁽²⁾.

Trên thế giới hiện nay đã có nhiều trường đại học báo chí triển khai các mô hình đào tạo gắn liền thực tiễn như: Newsroom thực hành tại Đại học Columbia (Mỹ); Dự án truyền thông cộng tác với doanh nghiệp tại Nanyang (Singapore); Mô hình học nghề kép (dual system) tại Đức. Những mô hình này đều nhấn mạnh thực hành, kỹ năng số và mối liên kết chặt chẽ với cơ quan báo chí.

Các chương trình đào tạo được coi là tiên tiến hiện nay đều xác định lấy kỹ năng số làm trung tâm. Chúng ta nhận thấy rằng hiện nay công nghệ số, AI và Big Data đang dần khẳng định có vai trò hết sức quan trọng trong đào tạo, bồi dưỡng nhân lực báo chí, truyền thông. Việc ứng dụng công nghệ số, dữ liệu lớn và AI vào xây dựng mô hình lớp học thông minh (smart classroom), newsroom ảo là một bước tiến lớn. Điều này không chỉ cung cấp nền tảng học trực tuyến kết hợp AI phân tích nhu cầu đào tạo theo từng vị trí công việc mà còn tùy biến nội dung đào tạo theo năng lực người học, đồng thời hỗ trợ giám sát, đánh giá hiệu quả học tập dựa trên phân tích dữ liệu hành vi.

Theo hướng này, Khoa Báo chí, tại Trường City, University of London (Anh) đưa môn học về phân tích dữ liệu báo chí, sử dụng AI và công cụ kiểm chứng tin giả vào chương trình đào tạo từ năm 2019. Tại Trường Báo chí Sciences Po, Paris (tiếng Pháp - École de reportinge de Sciences Po), sinh viên được đào tạo thực hành với mô hình newsroom ảo tích hợp công cụ số, mạng xã hội và livestream⁽³⁾. Trung tâm Knight Lab (Northwestern University, Mỹ) triển khai chương trình Data Journalism Bootcamp, kết hợp học máy và ngôn ngữ lập trình Python⁽⁴⁾.

Đào tạo kỹ năng số sẽ giúp phát triển cho người học năng lực quản trị số. Đó là khả năng sử dụng các công cụ quản trị nội dung (CMS), dữ liệu người dùng, đo lường tương tác số và tối ưu hóa quy trình truyền thông. Ví dụ, một biên tập viên hiện đại phải biết sử dụng công cụ như Google Analytics, Datawrapper để giám sát hiệu suất bài viết, thời gian người đọc dừng lại trang tin và mức độ lan tỏa. Kỹ năng số cũng giúp cho nhà báo phát triển năng lực sản xuất nội dung đa nền tảng là kỹ

năng viết, dựng hình, thiết kế, podcast, livestream, sáng tạo nội dung ngắn (short-form content) phục vụ nền tảng như TikTok, Instagram, YouTube. Ví dụ: Hãng DW (Đức) hiện đào tạo nhà báo sản xuất song song cả bản tin truyền hình, bài viết web và video ngắn từ cùng một sự kiện. Không chỉ có thế, kỹ năng số còn giúp cho nhà báo phát triển năng lực phân tích dữ liệu. Điều này đặc biệt quan trọng khi mà nhà báo không chỉ sản xuất nội dung mà còn cần đọc hiểu dữ liệu. Khả năng làm việc với dashboard, biểu đồ, khai thác nguồn dữ liệu mở để hỗ trợ điều tra, phân tích xã hội là bắt buộc. Ví dụ: phóng viên môi trường có thể sử dụng dữ liệu không gian (GIS) để phân tích ảnh hưởng biến đổi khí hậu.

Việc đào tạo kỹ năng số cũng sẽ giúp cho nhà báo tương lai có khả năng xác minh thông tin và chống tin giả bằng cách ứng dụng AI và các công cụ như InVID, Google Fact Check Explorer, Foto-Forensics giúp cho việc thẩm tra nguồn gốc hình ảnh, video, phát hiện chỉnh sửa, truy vết nguồn tin. Việc tích hợp nội dung này vào đào tạo giúp nhà báo trẻ biết cách tự vệ trước thông tin sai lệch. Và một điều không kém quan trọng là đào tạo kỹ năng số giúp cho nhà báo, nhà truyền thông biết cách bảo vệ quyền riêng tư và tác quyền số. Đây là kỹ năng nhận diện và tuân thủ các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, sử dụng hợp pháp nội dung số, quản lý bản quyền. Ví dụ: đào tạo sinh viên sử dụng phần mềm Creative Commons, biết cách tra cứu giấy phép sử dụng ảnh, âm thanh và video trên nền tảng số.

Hiện nay, việc học tập dựa trên dự án và nghiên cứu tình huống (Project-based Learning) cũng đang trở thành xu hướng tại các trường như Columbia (Mỹ), Nanyang (Singapore), trong đó người học tham gia sản xuất sản phẩm thật theo nhóm, dưới sự hướng dẫn của giảng viên và nhà báo thực hành. Mô hình này giúp sinh viên gắn học với hành, đồng thời phát triển tư duy phản biện và kỹ năng làm việc nhóm.

Với một không gian văn hóa toàn cầu hóa đang ngày càng mở rộng phong phú và cũng vô cùng phức tạp, các chương trình đào tạo rất quan tâm

đến vấn đề đạo đức và trách nhiệm xã hội của đội ngũ nhân lực báo chí, truyền thông trước bối cảnh và điều kiện mới. Nhiều chương trình tích hợp môn học về đạo đức nghề báo, báo chí kiến tạo xã hội, quyền công dân kỹ thuật số (digital citizenship) và đấu tranh chống thông tin sai lệch. Tại Đại học Göteborg (Thụy Điển), sinh viên được yêu cầu đánh giá tác động xã hội của các sản phẩm truyền thông như một phần bắt buộc để tốt nghiệp⁽⁵⁾.

Về thiết kế và phát triển các chương trình đào tạo, chúng ta có thể tham khảo một số lý thuyết và mô hình tiếp cận nổi bật hiện nay.

Đầu tiên phải kể đến mô hình TPACK (Technological Pedagogical Content Knowledge) được sử dụng rộng rãi trong đào tạo báo chí tại Bắc Mỹ và Úc. Mô hình này nhấn mạnh sự tích hợp giữa kiến thức nội dung (Content Knowledge), kiến thức sư phạm (Pedagogical Knowledge) và kiến thức công nghệ (Technological Knowledge) trong giảng dạy. Đây là nền tảng cho việc thiết kế chương trình đào tạo nhà báo trong môi trường truyền thông kỹ thuật số⁽⁶⁾.

Mô hình TPACK giúp giảng viên kết hợp hiệu quả công nghệ vào giảng dạy, đặc biệt trong môi trường số. Áp dụng mô hình này là một cách hữu hiệu để thúc đẩy việc sử dụng công nghệ một cách sư phạm mà không chỉ đơn thuần là công cụ hỗ trợ, đồng thời khuyến khích giảng viên phát triển kỹ năng đa chiều, phù hợp với yêu cầu của giáo dục hiện đại. Tuy nhiên, để ứng dụng mô hình này đòi hỏi người giảng viên phải có trình độ công nghệ nhất định, điều này có thể là thách thức đối với một số người, vì thế việc áp dụng mô hình này trong thực tế cần thời gian và nguồn lực để đào tạo và triển khai hiệu quả⁽⁷⁾.

Tiếp theo là mô hình Báo chí kiến tạo xã hội [Constructive Journalism] do Ulrik Haagerup (Đan Mạch) đề xuất. Trong thời gian làm Giám đốc Tin tức tại Đài Truyền hình Quốc gia Đan Mạch (DR), Haagerup đã áp dụng mô hình báo chí xây dựng, dẫn đến sự thay đổi tích cực trong cách đưa tin và phản hồi từ công chúng. Ông cũng thành lập Viện Báo chí Xây dựng (Constructive Institute) tại Đại học Aarhus để đào tạo và hỗ trợ các nhà

báo áp dụng phương pháp này. Ulrik Haagerup chỉ ra rằng truyền thông hiện đại thường tập trung vào các tin tức tiêu cực như xung đột, thảm họa và bê bối, dẫn đến hậu quả là người dân cảm thấy mệt mỏi, mất niềm tin vào báo chí và xa rời các vấn đề xã hội. Ông gọi đây là "bệnh béo phì tinh thần toàn cầu" - khi công chúng bị bội thực bởi những thông tin tiêu cực, gây ra sự lệch lạc trong nhận thức về thực tế. Mô hình báo chí xây dựng (Constructive Journalism) - nhằm khắc phục tình trạng trên. Đây không phải là việc chỉ đưa tin tích cực, mà là cách tiếp cận báo chí tập trung vào tìm kiếm giải pháp: Đưa tin về cách các vấn đề được giải quyết, không chỉ dừng lại ở việc mô tả vấn đề, báo chí cung cấp bối cảnh và chiều sâu giúp công chúng hiểu rõ nguyên nhân và hậu quả của các sự kiện, qua đó khuyến khích đối thoại và tạo điều kiện cho công chúng tham gia vào quá trình giải quyết vấn đề. Mục tiêu là khôi phục niềm tin vào báo chí và thúc đẩy nền dân chủ lành mạnh hơn. Mô hình Báo chí kiến tạo xã hội [Constructive Journalism] của Ulrik Haagerup nhấn mạnh vai trò nhà báo không chỉ phản ánh mà còn thúc đẩy giải pháp, định hướng tích cực. Với mô hình này, chương trình đào tạo hướng dẫn nhà báo tương lai cách đặt câu hỏi về giải pháp. Nhà báo không chỉ trả lời câu hỏi "chuyện gì đã xảy ra?" mà còn phải định hướng về lợi ích chung của cộng đồng xã hội và đặt vấn đề "chúng ta có thể làm gì tiếp theo?". Việc này đòi hỏi nhà báo, nhà truyền thông phải tập trung vào tác động, đánh giá và đưa tin về tác động của các giải pháp được đề xuất hoặc thực hiện. Muốn vậy, bắt buộc nhà báo phải học được cách đa dạng hóa nguồn tin, phải biết tìm kiếm các nguồn tin từ nhiều góc độ để cung cấp cái nhìn toàn diện. Nhiều tổ chức báo chí như BBC, Deutsche Welle (Đức) đã đưa nội dung này vào huấn luyện nhà báo⁽⁸⁾.

3. Một số định hướng và giải pháp về đào tạo, bồi dưỡng nhân lực báo chí, truyền thông ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay

Thực tiễn hiện nay cho thấy, ở Việt Nam vẫn còn một khoảng cách đáng kể giữa chương trình đào tạo báo chí, truyền thông tại các trường đại học và yêu cầu thực tế tác nghiệp tại các cơ quan báo

chí. Sinh viên tốt nghiệp còn thiếu hụt kỹ năng nghề nghiệp, đặc biệt là kỹ năng số, kỹ năng đa phương tiện và khả năng thích ứng môi trường truyền thông hiện đại. Đây là một vấn đề đặt ra cấp thiết đòi hỏi phải có những đổi mới căn bản và toàn diện trong nội dung, phương pháp đào tạo và cơ chế phối hợp giữa nhà trường và các cơ quan báo chí.

Hiện nay ở Việt Nam có hơn 20 cơ sở đào tạo nhân lực báo chí và truyền thông. Tuy nhiên, khảo sát của cơ quan chức năng cho thấy trên 60% cơ quan báo chí cho biết sinh viên mới ra trường chưa đáp ứng được các yêu cầu về kỹ năng tác nghiệp đa phương tiện, kỹ năng sử dụng công cụ số, tác phong làm nghề và khả năng xử lý thông tin trên mạng xã hội. Chỉ khoảng 35% sinh viên năm cuối cảm thấy sẵn sàng bước vào môi trường làm việc thực tế. Điều này cho thấy thực tiễn báo chí đang thay đổi nhanh hơn so với tốc độ cải cách trong đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ báo chí, truyền thông. Theo các chuyên gia, nguyên nhân chính là do chương trình còn nặng lý thuyết, thiếu kỹ năng thực hành đa phương tiện, nội dung công nghệ mới chưa cập nhật, học phần thực tập ngắn và thiếu liên kết với cơ quan báo chí. Khoảng cách này thể hiện ở các mặt: nội dung chương trình chưa tích hợp, phương pháp giảng dạy còn lạc hậu, thực tập thiếu chiều sâu và tính liên kết thấp. Trong khi đó, các cơ quan báo chí yêu cầu phóng viên phải có kỹ năng tổng hợp, sử dụng thành thạo phần mềm dựng phim, CMS, kỹ năng SEO và quản lý tương tác...

Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân lực báo chí, truyền thông hiện nay ngày càng đi theo hướng [ứng dụng - tích hợp - dựa trên năng lực], trong đó người học không chỉ được trang bị kỹ năng nghề nghiệp mà còn được rèn luyện tư duy đạo đức, trách nhiệm xã hội, khả năng công nghệ và tư duy toàn cầu. Hiện nay, ở Việt Nam đang có nền tảng để tiếp cận các mô hình tiên tiến. Một số cơ sở đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân lực báo chí, truyền thông đã bước đầu triển khai đào tạo tích hợp kỹ năng số và truyền thông đa phương tiện. Tuy nhiên, ở nhiều nơi cơ sở vật chất và đội ngũ

giảng viên chưa đồng đều. Ở không ít cơ sở tư duy đào tạo còn thiên về lý thuyết, thiếu thực hành thực tiễn và chưa có khung năng lực cụ thể về [nhà báo số] làm cơ sở cho phát triển và cập nhật chương trình. Rút ngắn khoảng cách giữa đào tạo và thực tiễn không chỉ là yêu cầu đổi mới đào tạo, bồi dưỡng nhân lực báo chí, truyền thông mà còn là yêu cầu cấp thiết để xây dựng một nền báo chí chuyên nghiệp, hiện đại, gắn kết với đời sống xã hội. Báo cáo của UNESCO (2021) về [Nâng cao năng lực báo chí tại Đông Nam Á] nhấn mạnh rằng Việt Nam cần tăng cường đào tạo kỹ năng thích ứng số và tư duy phân tích dữ liệu cho nhà báo trẻ⁽⁹⁾.

Trong bối cảnh hiện nay, có thể xác định hệ triết lý đào tạo báo chí, truyền thông ở Việt Nam cần dựa trên ba trụ cột: Chuyên nghiệp hóa - Nhân văn hóa - Hiện đại hóa. Cụ thể của chuyên nghiệp hóa là người làm báo chí, truyền thông phải được đào tạo bài bản, chuẩn hóa kỹ năng tác nghiệp và công nghệ, nắm vững quy chuẩn đạo đức và pháp luật. Nhân văn hóa, có nghĩa là việc đào tạo phải hướng nhà báo, nhà truyền thông tới phát triển năng lực phân biện, trách nhiệm xã hội, thái độ tôn trọng sự thật và con người. Hiện đại hóa, có nghĩa là tích hợp tư duy công nghệ, năng lực số, phân tích dữ liệu lớn, ứng dụng AI, kỹ năng truyền thông số, sản xuất nội dung đa nền tảng. Điều này không chỉ để tạo ra [người làm báo] mà hướng tới xây dựng [người kiến tạo thông tin], [người điều phối dư luận] trong xã hội thông tin. Mục tiêu chung là đào tạo đội ngũ nhân lực báo chí - truyền thông có năng lực toàn diện về chuyên môn, công nghệ, đạo đức và tư duy toàn cầu, có khả năng tác nghiệp linh hoạt trong môi trường truyền thông đa nền tảng, góp phần xây dựng nền báo chí chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại.

Mục tiêu cụ thể trong đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực báo chí, truyền thông là phát triển đồng thời nhiều năng lực. Đó là năng lực tác nghiệp tích hợp, gồm: viết, quay, dựng, biên tập, phát hành nội dung trên nhiều nền tảng (print, video, podcast, mạng xã hội); là năng lực công nghệ số, gồm: sử dụng thành thạo CMS, phân tích

dữ liệu người dùng, tương tác và đo lường hiệu quả truyền thông số, sử dụng công cụ AI để kiểm chứng, truy vết thông tin, xử lý hình ảnh, video bị thao túng (InVID, FotoForensics, Google Fact Check); năng lực đạo đức và pháp lý số, như hiểu biết về quyền riêng tư, an toàn dữ liệu, bản quyền số, luật báo chí, luật an ninh mạng; là năng lực kiến tạo xã hội bao gồm phát hiện vấn đề, xây dựng câu chuyện có chiều sâu, định hướng dư luận và góp phần giải quyết các vấn đề xã hội thông qua báo chí.

Trước những biến đổi sâu sắc của môi trường truyền thông, việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà báo - truyền thông cần được định hướng theo một số yêu cầu:

- Tích hợp kiến thức liên ngành: báo chí, công nghệ, dữ liệu, văn hóa, xã hội.

- Tích hợp chương trình đào tạo truyền thông với các nội dung công nghệ mới (AI, Big Data, truyền thông số), đồng thời định hướng chuyển mạnh sang mô hình đào tạo thực hành, kỹ năng đa phương tiện, sử dụng công cụ số.

- Bồi dưỡng tư duy phản biện, khả năng đối chiếu thông tin, năng lực số và đạo đức nghề nghiệp.

Để thực hiện tốt định hướng trên, thiết nghĩ cần phải tiến hành đồng bộ một số giải pháp sau:

- Xây dựng khung năng lực báo chí - truyền thông hiện đại làm chuẩn đầu ra, tham khảo mô hình TPACK và UNESCO Model Curricula.

- Xây dựng cơ chế phối hợp 3 bên giữa nhà trường - tòa soạn - nhà quản lý. Hợp tác chặt chẽ giữa cơ sở đào tạo - cơ quan báo chí - doanh nghiệp công nghệ trong thiết kế chương trình và đánh giá đầu ra.

- Đổi mới chương trình theo hướng tích hợp, bổ sung kỹ năng công nghệ, truyền thông số, phân tích dữ liệu.

- Áp dụng phương pháp học tập dựa trên dự án (project-based learning), mô phỏng tòa soạn (newsroom lab), lớp học số tương tác, tổ chức newsroom ảo, nâng thời lượng và chất lượng thực tập.

- Đưa nhà báo thực tiễn vào giảng dạy để gắn

lý luận với thực tiễn, tích hợp, dự án, thực hành.

- Đầu tư hạ tầng số và nâng cao năng lực số cho giảng viên.

- Hợp tác quốc tế để trao đổi học liệu, chuyên gia.

- Tăng cường hoạt động đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn, chuyên đề, trực tuyến, cập nhật xu thế mới của công nghệ truyền thông.

Đào tạo và bồi dưỡng nhân lực báo chí, truyền thông trong kỷ nguyên số không thể tiếp tục đi theo lối mòn truyền thống. Việc xác định rõ triết lý và mục tiêu đào tạo sẽ là cơ sở để xây dựng chương trình giáo dục phù hợp với yêu cầu thực tiễn và xu thế toàn cầu. Một đội ngũ nhà báo hiện đại - chuyên nghiệp - nhân văn sẽ là nền tảng vững chắc để phát triển nền báo chí Việt Nam trong thời đại mới.

Tiếp cận các xu hướng, lý thuyết và mô hình đào tạo báo chí hiện đại trên thế giới là hướng đi tất yếu trong quá trình nâng cao chất lượng nguồn nhân lực báo chí, truyền thông tại Việt Nam. Việc vận dụng cần linh hoạt, phù hợp với đặc thù chính trị, văn hóa và điều kiện giáo dục trong nước./.

(1) UNESCO (2022), *World Trends in Freedom of Expression and Media Development: Global Report 2021/2022*. Paris: UNESCO Publishing.

(2) University of Missouri School of Journalism. (2022). *Curriculum Overview*. <https://journalism.missouri.edu/>.

(3) Sciences Po Journalism School (2023), *Master Journalism Programme*. <https://www.sciencespo.fr/>.

(4) Knight Lab, Northwestern University (2023), *Data-Journalism Bootcamp*. <https://knightlab.northwestern.edu/>.

(5) University of Gothenburg (2021), *Journalism Studies Programmes*. <https://www.gu.se/en>.

(6) Mishra, P., & Koehler, M. J (2006), *Technological Pedagogical Content Knowledge: A Framework*. Teachers College Record, 108(6), 1017-1054.

(7) Nearpod. (2024). *TPACK model explained with examples for the classroom*. <https://nearpod.com/blog/tpack/>.

(8) Haagerup, U (2017), *Constructive News: How to Save the Media and Democracy with Journalism of Solutions*. Aarhus University Press.

(9) UNESCO (2021), *Strengthening Media Capacity in Southeast Asia*. Paris.